

BÀI 12: ĐỘ TO CỦA ÂM

12.1: Vật phát ra âm to hơn khi nào?

- A. Khi vật dao động nhanh hơn.
- B. Khi vật dao động mạnh hơn.
- C. Khi tần số dao động lớn hơn.
- D. Cả 3 trường hợp trên.

12.2: Kéo từ thích hợp vào chỗ trống:

đêxiben (dB)

càng to

càng nhỏ

- a. Đơn vị đo độ to của âm là
- b. Dao động càng mạnh thì âm phát ra
- c. Dao động càng yếu thì âm phát ra

12.3: Biên độ dao động là gì ?

- A. là số dao động trong một giây.
- B. là độ lệch của vật trong một giây.
- C. là khoảng cách lớn nhất giữa hai vị trí mà vật dao động thực hiện được.
- D. là độ lệch lớn nhất so với vị trí cân bằng khi vật dao động.

12.4: Biên độ dao động của âm càng lớn khi ?

- A. vật dao động với tần số càng lớn.
- B. vật dao động với tần số càng nhanh.
- C. vật dao động càng chậm.
- D. vật dao động càng mạnh.

12.5: Khi truyền đi xa, đại lượng nào sau đây của âm đã thay đổi ?

- A. Vận tốc truyền âm.
- B. Tần số dao động của âm.
- C. Biên độ dao động của âm.
- D. Cả 3 trường hợp trên.

12.6: Ngưỡng đau có thể làm điếc tai có giá trị nào sau đây ?

- A. 130dB B. 180dB C. 100dB D. 70dB

12.7: Độ to của âm phụ thuộc vào yếu tố nào sau đây?

- A. tần số dao động B. biên độ dao động
C. thời gian giao động D. tốc độ dao động

12.7: Khi biên độ dao động càng lớn thì:

- A. âm phát ra càng to B. âm phát ra càng nhỏ
C. âm càng bổng D. âm càng trầm.

12.8: Có 4 con lắc đơn giống nhau, lần lượt kéo con lắc lệch 30° , 40° , 45° , 60° so với vị trí cân bằng rồi thả nhẹ. Biên độ dao động của con lắc nào là lớn nhất?

- A. Con lắc lệch 30° B. Con lắc lệch 40°
C. Con lắc lệch 45° D. Con lắc lệch 60°

12.9: Hãy chọn câu trả lời **đúng nhất** khi quan sát dao động một dây đàn?

- A. Dây đàn càng dài, âm phát ra càng cao.
B. Dây đàn càng to, âm phát ra càng cao.
C. Biên độ dao động của dây đàn càng lớn thì âm phát ra càng to.
D. dây đàn càng căng, âm phát ra càng to.

12.10: Âm phát ra nhỏ hơn khi nào?

- A. Khi biên độ dao động lớn hơn B. Khi biên độ dao động nhỏ hơn
C. Khi tần số dao động lớn hơn D. Khi tần số dao động nhỏ hơn.